

Bản án số: 545/2023/DS-PT

Ngày: 16/11/2023

V/v: Tranh chấp về hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Như Lâm

Các Thẩm phán: Ông Vũ Viết Văn

Ông Lê Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Quản Việt Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bách Thiện Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 349/2023/TLPT-DS ngày 6/10/2023 về việc “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 67/2023/DSST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 465/2023/QĐ-PT ngày 24/10/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Bà Lê Thị Hồng; sinh năm: 1985; có mặt tại phiên tòa.

1.2. Ông Hoàng Đức Phượng; sinh năm 1976; vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Nhà HHO1A, Khu đô thị Thanh Hà, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phượng: Bà Lê Thị Hồng, sinh năm 1985 theo Giấy ủy quyền số chứng thực 168/2023 Quyền số 01 SCT/CK,ĐC ngày 03/4/2023; có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Đặng Thành Chung và Luật sư Lê Thị Hồng Linh - Công ty Luật TNHH An Ninh - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; Luật sư Linh có mặt, Luật sư Chung vắng mặt.

Địa chỉ liên hệ: Phòng 305, Tòa nhà số 8 phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

Trụ sở: Tầng 1, 2, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A, đường Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành Công - Giám đốc THN TT

và XLN, Trung tâm QLN Ngân hàng bán lẻ số 2, Khối Ngân hàng bán lẻ VIB, theo Giấy ủy quyền số 107083.22 ngày 03/10/2022.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Hoàng Đình Hạnh, ông Đoàn Minh Tuấn, ông Nguyễn Tài Tùng - Cán bộ.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 10, Tòa nhà Hồng Hà, số 25, phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội theo Giấy ủy quyền số 116837.22.22 ngày 25/10/2022; vắng mặt tại phiên tòa.

3. Người kháng cáo, kháng nghị: Do có kháng cáo của bà Lê Thị Hồng và ông Hoàng Đức Phượng là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

Tại Đơn khởi kiện ngày 22/10/2021, các Đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện, Bản ý kiến ngày 04/4/2023, Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, nguyên đơn là bà Lê Thị Hồng, ông Hoàng Đức Phượng do bà Hồng đại diện trình bày:

Ngày 04/7/2018, bà Lê Thị Hồng có ký Hợp đồng tín dụng mua ô tô tiêu dùng số 5.276.18.020.HĐTD và Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 5.276.18.020.HĐTC với Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Hai Bà Trưng - Phòng giao dịch Lò Đức, tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5, BKS: 30F-247.86, giấy đăng ký mang tên Lê Thị Hồng.

Ngày 27/9/2021, xe ô tô của bà Hồng đang gửi tại bãi gửi xe chung cư Victoria Văn Phú, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, thì ông Nguyễn Tài Tùng là cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam cho người vô cớ đến niêm phong và thu giữ xe ô tô của bà Hồng mà không có thông báo hay quyết định nào từ cơ quan có thẩm quyền. Khi đưa xe ô tô đi mới gọi điện thông báo thu giữ xe để xử lý khoản vay của bà Hồng tại Ngân hàng.

Ngày 04/10/2021, bà Hồng đến Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Hai Bà Trưng - Phòng giao dịch Lò Đức làm việc thì được thông báo khoản vay đã quá hạn trả nợ, nên chuyển lên trung tâm xử lý nợ. Trước khi chuyển lên trung tâm, Chi nhánh Ngân hàng không thông báo cho bà Hồng về tài sản thế chấp. Cùng ngày, bà Hồng đến Trung tâm xử lý nợ miền Bắc của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, thì được yêu cầu phải tắt toán khoản vay, chấm dứt thực hiện trả nợ theo hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp đã ký. Bà đã làm tròn bổn phận của khách hàng, việc chậm trả bà có lỗi một phần, nhưng phần nhiều do dịch bệnh kéo dài, thu nhập của bà không ổn định, khi nhân viên ngân hàng gọi điện nhắc nợ, bà vẫn hứa trả đúng ngày.

Việc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam tự ý thanh lý ô tô nhãn hiệu Mazda CX5, BKS: 30F-247.86 đăng ký xe mang tên Lê Thị Hồng xảy ra đã được xảy ra hơn một năm, do vậy chiếc xe hiện tại đang ở đâu, ai quản lý, đã sang tên ai, bà hoàn toàn không biết và việc yêu cầu Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam trả lại xe hay tiếp tục thực hiện Hợp đồng tín dụng mua ô tô tiêu dùng số 5.276.18.020.HĐTD và Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 5.276.18.020.HĐTC ký ngày 04/7/2018 giữa bà và Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Hai Bà Trưng - PGD Lò Đức rất khó để thực hiện. Vì vậy, ông bà đề nghị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xem xét giải quyết các yêu cầu sau:

Thứ nhất: Giá tài sản thế chấp khi bị xử lý thấp hơn so với giá thị trường. Tại thời điểm ông bà mua chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5 giá trị là: Giá trị của xe là : 994.000.000 đồng. Lệ phí trước bạ 12% là : 119.280.000 đồng. Các phụ kiện lắp thêm gồm: Camera trước, camera sau, phim chống nóng toàn xe, thảm trải sàn, thảm chống nóng đầu ô tô, thảm lót cốp xe, cảm biến lốp khoảng 30.000.000 đồng. Tổng là : 1.143.280.000 đồng. Chi phí tính khấu hao sử dụng xe là : 6.000.000 đồng/tháng. Ông bà mua xe từ tháng 7/2018 đến thời điểm Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam thu xe vào tháng 9/2021 là 3 năm 2 tháng (38 tháng) tổng là : 228.000.000 đồng. Giá trị xe còn lại là: 915.280.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền chênh lệch giá bán xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5, BKS: 30F-247.86 của ông bà sau khi trả hết nợ gốc là: 261.042.538 đồng

Thứ hai: Yêu cầu Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam phải bồi thường chi phí đi lại do bị Ngân hàng thu giữ xe trái quy định từ ngày 27/9/2021 đến khi Tòa án ra phán quyết. Tại Mục 9.2 Điều 9 quy định về xử lý tài sản bảo đảm khi xảy ra sự kiện vi phạm: *“9.2.1 Khi xảy ra một sự kiện vi phạm mà Bên B không khắc phục trong một khoảng thời gian hợp lý do Bên A ấn định (nếu có), Bên A sẽ có tất cả các quyền, biện pháp chế tài, biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật, Hợp đồng này và Hợp đồng tín dụng, bao gồm cả quyền tự bảo vệ mình trong phạm vi pháp luật cho phép, quyền xử lý TSBĐ theo các phương thức quy định tại Điều 9.2.2 dưới đây:...”*

Tại Mục 9.3 Điều 9 quy định về trình tự thủ tục xử lý TSBĐ như sau: *“9.3.1. Khi xảy ra một sự kiện vi phạm theo hợp đồng này, Bên A có toàn quyền lựa chọn toàn bộ hoặc một số trình tự thủ tục xử lý TSBĐ sau mà không phụ thuộc vào sự đồng ý của Bên B và Bên B bằng hợp đồng này đồng ý không hủy ngang với bất kỳ lựa chọn nào của Bên A dưới đây:*

(a) Gửi thông báo (“Thông báo xử lý TSBĐ”) cho Bên B và đăng ký Thông báo xử lý TSBĐ với cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật;

(b) Sai khi gửi Thông báo xử lý TSBĐ, Bên A sẽ có quyền thực thi tất cả các quyền hạn và biện pháp khắc phục, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:”

Căn cứ theo quy định trên, khi xảy ra sự kiện vi phạm hợp đồng thì Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam phải gửi thông báo để ấn định thời gian cho ông bà khắc phục. Tuy nhiên, kể từ khi kết thúc kỳ đóng tháng 7/2021 đến tháng 9/2021, ông bà không nhận được bất kỳ thông báo bằng hình thức nào, mà chỉ có số điện thoại có đuôi 256 gọi điện nhắc nợ thì ông bà đã cam kết đến 30/9/2021 sẽ tất toán các khoản vay vì thời điểm đó đang giãn cách xã hội. Đến ngày 25/9/2021, ông bà mới nhận được Thông báo số 46871.21 ngày 02/7/2021 của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam về việc yêu cầu trả nợ, chủ động bàn giao tài sản đảm bảo ấn định thời gian là 09/7/2021. Thế nhưng đến ngày 27/9/2021, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã thu và tạm giữ xe của ông bà. Thực tế ông bà không nhận được thông báo để có thời gian khắc phục vi phạm theo quy định. Như vậy, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã vi phạm nghiêm trọng trình tự xử lý tài sản bảo đảm. Do vậy, ông bà yêu cầu Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam phải bồi thường chi phí đi lại do thu giữ xe trái quy định từ ngày 27/9/2021 đến khi Tòa án ra phán quyết và tạm tính đến ngày 30/3/2023 là: 1.000.000 đồng/ngày x 545 ngày = 545.000.000 đồng. Trong đó bao gồm: Chi phí tiền xe đi từ nhà ông bà địa chỉ

Đội 9, thôn Đức Thụ, xã Lê Thanh, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội đến cơ quan làm việc Báo Pháp luật Việt Nam, địa chỉ số 42/49, ngõ 29, phố Nguyễn Chí Thanh, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội và chi phí đi từ cơ quan đến các tỉnh phía Bắc từ Nghệ An trở lại, do tính chất công việc làm phóng viên bà bắt buộc phải đi các tỉnh thành để lấy thông tin viết bài, việc Ngân hàng thu giữ xe của bà khi chưa đủ điều kiện gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến công việc của bà. Do vậy, bà đề nghị Tòa án buộc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam phải bồi thường chi phí đi lại cho bà trong suốt thời gian vừa qua.

Thứ ba: Bồi thường danh dự khi bị thu giữ xe trái pháp luật bằng 10 tháng tối thiểu là 14.900.000 đồng.

Tại Đơn đề nghị ngày 07/11/2022, Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, bị đơn là Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam do người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Bà Lê Thị Hồng và ông Hoàng Đức Phượng vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Phòng giao dịch Lò Đức theo Hợp đồng tín dụng số 5.276.18.020.HĐTD ngày 04/7/2018, cụ thể: Số tiền giải ngân: 795.000.000 đồng. Mục đích giải ngân: Thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX-5; Thời hạn vay: 96 tháng, từ ngày 05/7/2018 đến ngày 04/7/2026; Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 8.99%/năm. Hoàn trả khoản vay gốc: Hàng tháng vào ngày 25 trả 8.281.250 VND, số còn lại trả vào cuối kỳ. Hoàn trả lãi: Hàng tháng vào ngày 25 hàng tháng theo dư nợ thực tế, ngày trả nợ đầu tiên là ngày 25/7/2018, ngày trả nợ cuối cùng là ngày 04/7/2026; Trả phí: theo quy định của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam từng thời kỳ; Lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn. Thực hiện Hợp đồng tín dụng, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã giải ngân cho bà Lê Thị Hồng và ông Hoàng Đức Phượng theo Đơn đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ số 5.276.18.020.KUNN ngày 04/7/2018 với số tiền 795.000.000 đồng.

Ngoài ra, ngày 25/10/2017, bà Lê Thị Hồng đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế tại VIB với hạn mức 46.000.000 đồng, mục đích sử dụng: Tiêu dùng. Căn cứ đơn đề nghị của bà Lê Thị Hồng, ngày 30/10/2017 VIB đã chấp thuận và phát hành cho bà Lê Thị Hồng thẻ tín dụng với hạn mức phê duyệt là: 46.000.000 đồng.

Căn cứ thực tế theo dõi lịch sử trả nợ của bà Hồng kể từ khi giải ngân, bà Hồng và ông Phượng thường xuyên vi phạm nghĩa vụ trả nợ (thanh toán chậm các kỳ trả nợ, chi tiết theo bảng kê lãi phạt đính kèm). Sau khi khoản vay nhiều lần quá hạn và Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam không liên lạc được với khách hàng, nên cán bộ ngân hàng đã đến địa chỉ của bà Hồng, ông Phượng đăng ký trên hồ sơ tại Đội 9, thôn Đức Thụ, xã Lê Thanh, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội để tìm gặp làm việc, thì được biết là thực tế ông bà không còn sinh sống tại địa chỉ đã đăng ký trên hồ sơ phát vay. Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam tiếp tục xác minh tại địa chỉ mà bà Hồng khai báo là nơi làm việc tại Công ty CP Suco Việt Nam, số nhà 17, ngõ 41, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, thì được biết là không có Công ty CP Suco Việt Nam tại địa chỉ trên và cũng không có bà Hồng làm việc tại đây.

Ngày 05/5/2021, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã ban hành “Cảnh báo chấm dứt hợp đồng trước hạn” gửi cho khách hàng về địa chỉ trên hồ sơ phát vay nhưng không nhận được phản hồi. Xét thấy khoản vay bị quá hạn nhiều kỳ,

khách hàng có biểu hiện trốn tránh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, không ở nơi đăng ký trên hồ sơ vay vốn. Căn cứ khoản a, điểm 3.1, Điều 3 và điểm 4.1, điểm 4.3, Điều 4 của Điều khoản và điều kiện cấp tín dụng (Đính kèm Hợp đồng tín dụng đã ký kết), ngày 25/6/2021, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã chuyển rủi ro cao đối với khoản vay của bà Hồng, ông Phương đề thu hồi toàn bộ khoản nợ trước hạn, tránh tổn thất có khả năng mất vốn cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam. Tại thời điểm này, khoản vay của khách hàng quá hạn nợ nhóm 2 là 30 ngày, khoản vay thẻ tín dụng nợ nhóm 3 là 103 ngày.

Sau khi khoản vay được chuyển nợ quá hạn, cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam tiếp tục tìm kiếm thông tin nơi ở mới của bà Hồng để làm việc. Căn cứ trên hồ sơ mở thẻ năm 2017 của bà Hồng có thông tin bà Hồng có địa chỉ nơi ở khác là 10.08, B1, chung cư Victoria, phường Văn Phú, quận Hà Đông. Khi xác minh địa chỉ trên, qua nhiều nguồn thông tin, thì được biết bà Hồng đã vài lần thay đổi nơi ở và hiện tại đang thuê căn hộ 1611, Tòa V3, chung cư Victoria, phường Văn Phú, quận Hà Đông để sinh sống. Tuy nhiên, qua vài lần tiếp cận, bà Hồng, ông Phương thường xuyên né tránh, không hợp tác làm việc về phương án xử lý khoản vay. Ngoài những lần đôn đốc nhắc nợ qua tin nhắn và cuộc gọi điện thoại, Ngân hàng tiếp đôn đốc khách hàng thực hiện nghĩa vụ trả nợ thông qua việc ban hành các văn bản cụ thể: Thông báo yêu cầu trả nợ số 46871.21 ngày 02/07/2021, Thông báo xử lý tài sản bảo đảm số 46877.21 ngày 09/07/2021, Thông báo thu hồi toàn bộ dư nợ khoản vay, chuyển nợ quá hạn số 46864.21 ngày 09/07/2021. Tất cả các Thông báo trên đều được gửi về địa chỉ khách hàng đăng ký trên hồ sơ và địa chỉ sinh sống mới của khách hàng, cụ thể: Ngày 13/7/2021, Ngân hàng gửi Thông báo yêu cầu trả nợ chủ động bàn giao tài sản bảo đảm đến địa chỉ Phòng 1611, Tòa V3, chung cư Victoria, phường Văn Phú, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, có báo phát gửi thành công. Ngày 23/7/2021, Ngân hàng gửi Thông báo thu hồi nợ trước hạn, Thông báo xử lý tài sản bảo đảm đến địa chỉ Phòng 1611, Tòa V3, chung cư Victoria, phường Văn Phú, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, có báo phát gửi thành công. Tất cả các Thông báo Ngân hàng gửi đến khách hàng đều thực hiện theo đúng quy định và có lưu liên gửi. Ngày 24/9/2021, Ngân hàng tiếp tục gửi Thông báo yêu cầu trả nợ chủ động bàn giao tài sản bảo đảm, Thông báo thu hồi toàn bộ khoản vay, chuyển nợ quá hạn, Thông báo xử lý tài sản bảo đảm đến địa chỉ khách hàng đăng ký trên hồ sơ vay vốn là Đội 9, thôn Đức Thụ, xã Lê Thanh, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Tất cả các thông báo Ngân hàng gửi đến khách hàng đều thực hiện theo đúng quy định và có lưu liên gửi. Tại thời điểm Ngân hàng ban hành thông báo, bà Hồng đang nợ Ngân hàng với tổng số tiền tạm tính đến ngày 02/07/2021 là 570.616.933 đồng, trong đó nợ gốc xe ô tô là 505.156.250 đồng, nợ lãi quá hạn là 6.727.545 đồng, nợ thẻ tín dụng là 58.733.138 đồng.

Sau khi hết thời hạn Thông báo, bà Hồng không có phản hồi gì, cũng như không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Do vậy, Ngân hàng đã ban hành Quyết định thu hồi toàn bộ khoản vay, xử lý tài sản bảo đảm, đồng thời chuyển toàn bộ dư nợ trong hạn của khoản vay sang nợ quá hạn theo đúng các điều khoản trong hợp đồng tín dụng đã được ký kết.

Ngày 18/10/2021, Ngân hàng đã lên phương án thu giữ tài sản bảo đảm, làm việc với bãi gửi xe tại Tòa nhà V3, chung cư Victoria, phường Văn Phú,

quận Hà Đông đồng thời trình báo Công an phường Phú La về việc Ngân hàng sẽ tiến hành thu giữ tài sản bảo đảm để xử lý theo đúng nội dung đã được ký kết trong hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp. Quá trình thu giữ, Ngân hàng đã thực hiện đúng quy định, đồng thời mời Văn phòng Thừa phát lại Sao Đỏ chứng kiến, lập vi bằng để ghi nhận sự việc thu giữ tài sản bảo đảm và niêm phong tài sản đúng quy định của pháp luật. Sau khi thu giữ thành công tài sản bảo đảm, ngày 19/10/2021, Ngân hàng đã gửi Thông báo thỏa thuận giá cho bà Hồng về địa chỉ đăng ký trên hồ sơ là Đội 9, thôn Đức Thụ, xã Lê Thanh, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội (có liên gửi/báo phát gửi). Ngoài ra, cán bộ của Ngân hàng đã nhiều lần liên lạc với khách hàng để yêu cầu làm việc tuy nhiên không nhận được phản hồi. Để thực hiện việc xử lý tài sản sau khi thu giữ, ngày 20/10/2021, Ngân hàng đã mời Văn phòng Thừa phát lại Sao đỏ đến chứng kiến lập vi bằng về việc mở niêm phong để tiến hành định giá tài sản bảo đảm.

Ngày 22/10/2021, Công ty Thẩm định giá Hoàng Quân đã bàn hành chứng thư định giá tài sản, theo đó giá trị tài sản là xem ô tô nhãn hiệu Mazda CX5, năm sản xuất 2018, Biển kiểm soát 30F - 247.86 là tài sản thế chấp cho khoản vay của bà Hồng, ông Phụng có giá trị là 701.673.601 đồng. Ngày 18/11/2021, Ngân hàng phát mại thành công tài sản bảo đảm với số tiền 702.000.000 đồng. Ngân hàng đã hạch toán thu nợ cho khách hàng theo dư nợ thực tế ngày 18/11/2021 là 500.840.725 đồng và các chi phí xử lý tài sản bảo đảm là 12.720.000 đồng. Số tiền thừa còn lại là 188.439.275 đồng, Ngân hàng đã hạch toán chuyển thành công về tài khoản số 020704060087885, tên tài khoản Lê Thị Hồng, là tài khoản của khách hàng đăng ký mở tại Ngân hàng. Ngày 24/11/2021, Ngân hàng đã gửi Thông báo hoàn tất xử lý tài sản cho khách hàng về địa chỉ mà khách hàng có đăng ký trên hồ sơ vay vốn.

Trên đây là toàn bộ nội dung liên quan đến quá trình thu hồi xử lý khoản vay, xử lý tài sản bảo đảm đối với khoản vay của bà Hồng, ông Phụng. Việc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam thu hồi khoản vay, xử lý tài sản bảo đảm của khách hàng khi khách hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán là đúng quy định pháp luật. Do vậy, việc bà Hồng, ông Phụng có Đơn khởi kiện yêu cầu Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam bồi thường thiệt hại là không có căn cứ, đề nghị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng bác yêu cầu khởi kiện của bà Hồng, ông Phụng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 67/2023/DSST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội đã quyết định:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Hồng, ông Hoàng Đức Phụng về việc buộc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam bồi thường thiệt hại số tiền chênh lệch giá trị xe ô tô Mazda CX-5, BKS 30F-247.86 là 48.000.000 đồng (Bốn mươi tám triệu đồng) và giá trị phụ kiện lắp thêm là 30.800.000 đồng (Ba mươi triệu, tám trăm nghìn đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Hồng, ông Hoàng Đức Phụng về việc buộc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam bồi thường chi phí đi lại do thu giữ xe ô tô Mazda CX-5, BKS 30F-247.86 từ ngày 27/9/2021 đến ngày 27/5/2023 là 248.073.000 đồng (Hai trăm bốn mươi tám triệu, không trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Hồng, ông Hoàng Đức Phượng về việc buộc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam bồi thường danh dự là 14.900.000 đồng (Mười bốn triệu, chín trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không nhất trí với quyết định của Bản án sơ thẩm, nguyên đơn bà Lê Thị Hồng và ông Hoàng Đức Phượng kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm trên.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà Lê Thị Hồng và ông Hoàng Đức Phượng (do bà Lê Thị Hồng là đại diện theo ủy quyền) giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 67/2023/DSST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam phải bồi thường những khoản tiền sau:

- Buộc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam bồi thường thiệt hại số tiền chênh lệch giá trị xe ô tô Mazda CX-5, BKS 30F-247.86 là 48.000.000 đồng (Bốn mươi tám triệu đồng) và giá trị phụ kiện lắp thêm là 30.800.000 đồng (Ba mươi triệu, tám trăm nghìn đồng).

- Buộc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam bồi thường chi phí đi lại do thu giữ xe ô tô Mazda CX-5, BKS 30F-247.86 từ ngày 27/9/2021 đến ngày 27/5/2023 là 248.073.000 đồng (Hai trăm bốn mươi tám triệu, không trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

- Buộc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam bồi thường danh dự là 14.900.000 đồng (Mười bốn triệu, chín trăm nghìn đồng).

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam vắng mặt

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ kiện, đại diện VKS nhân dân Thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự tuyên giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 67/2023/DSST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Bà Lê Thị Hồng, ông Hoàng Đức Phượng khởi kiện vụ án dân sự về việc “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*” đối với Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, có trụ sở tại: Tầng 1, 2, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A, đường Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Tranh chấp giữa bà Hồng, ông Phượng và Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam phát sinh từ hoạt động của chi nhánh Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam tại số 59, phố Quang Trung, phường Nguyễn Du,

quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Căn cứ Khoản 3, Khoản 7 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm b Khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hình thức: Đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị Hồng và ông Hoàng Đức Phượng nộp trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo, về hình thức là hợp lệ.

[3]. Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị Hồng và ông Hoàng Đức Phượng:

Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp ký kết giữa các bên: Ngày 04/7/2018 Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam và bà Hồng, ông Phượng ký hợp đồng tín dụng số 5.276.18.020.HĐTD mua ô tô tiêu dùng với nội dung: Ngân hàng cấp tín dụng 795 triệu đồng, thời hạn vay 96 tháng tính từ ngày tiếp theo ngày giải ngân, phương thức cho vay từng lần, mục đích để đáp ứng nhu cầu thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda theo hợp đồng mua bán xe số 1190618/VIVA/HĐ ngày 25/6/2018. Tài sản bảo đảm: là xe ô tô nhãn hiệu Mazda, số khung RN2KF5326JC095858, số máy PY30823686, biển kiểm soát 30F-247.86, kèm theo bản chính giấy tờ sở hữu tài sản theo hợp đồng thế chấp số 5.276.18.020.HĐTC cùng ngày 04/7/2018. Ngân hàng đã giải ngân một lần số tiền 795 triệu đồng cho bà Phượng, ông Hồng. Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp được ký kết trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với Luật tổ chức tín dụng, Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm nên có hiệu lực thi hành.

Ngoài ra Ngân hàng còn cấp thẻ tín dụng cho bà Hồng với hạn mức 46 triệu đồng ngày 25/10/2017. Ngày 30/9/2021 bà Hồng đã thanh toán toàn bộ dư nợ thẻ, chấm dứt việc sử dụng thẻ, các bên không có tranh chấp đối với thẻ tín dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

** Quá trình ngân hàng chấm dứt trước hạn hợp đồng tín dụng với khách hàng cũng như quá trình thu giữ và xử lý tài sản bảo đảm của Ngân hàng:*

- Ngày 05/5/2021 Ngân hàng ban hành Cảnh báo chấm dứt trước hạn Hợp đồng tín dụng số 5.276.18.020.HĐTD ngày 04/7/2018 và hợp đồng thế chấp số 5.276.18.020.HĐTC ngày 04/7/2018 với ông Phượng, bà Hồng với nội dung tổng số tiền vay 795 triệu đồng; dư nợ gốc còn lại 525 triệu đồng, số ngày quá hạn cao nhất 41 ngày. Ngoài ra còn thông báo khoản vay theo thẻ tín dụng của bà Hồng. Ngân hàng thông báo sẽ Rút lại khoản tín dụng đã cấp và yêu cầu bà Hồng, ông Phượng hoàn trả ngay toàn bộ khoản tín dụng. Trường hợp bà Hồng, ông Phượng không thực hiện được việc trả nợ trước hạn, Ngân hàng sẽ chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn, sẽ chịu lãi suất quá hạn. Đồng thời, Ngân hàng có quyền thực hiện mọi biện pháp thu hồi nợ như thu giữ và xử lý tài sản bảo đảm. Ngân hàng đề nghị bà Hồng, ông Phượng chậm nhất ngày 12/5/2021 thanh toán toàn bộ số tiền nợ quá hạn, đồng thời chuẩn bị nguồn tiền để thanh toán các khoản sắp đến hạn. Văn bản được gửi ngày 06/5/2021 cho bà Hồng, ông Phượng về địa chỉ Đội 9, thôn Đức Thụ, xã Lê Thanh, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội, bằng dịch vụ bưu điện chuyển phát nhanh, nhưng tra cứu trên hệ thống thẻ hiện ngày 07/5/2021 bưu tá phát nhầm bưu phẩm cho người nhận ở thôn Tế Tiêu, thị trấn

Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội, bà Hồng, ông Phụng không nhận được.

- Ngày 02/7/2021 Ngân hàng ban hành Thông báo yêu cầu trả nợ, chủ động bàn giao tài sản bảo đảm với nội dung khoản vay của ông Phụng, bà Hồng quá hạn thanh toán từ ngày 25/6/2021. Ngân hàng yêu cầu ông bà thanh toán ngay khoản nợ quá hạn hoặc chủ động bàn giao tài sản bảo đảm để thu hồi nợ trước ngày 09/7/2021. Quá thời hạn trên ngân hàng sẽ thu hồi toàn bộ khoản vay trước hạn, chấm dứt cho vay và xử lý tài sản bảo đảm nêu trên để thu hồi nợ theo hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp. Tuy nhiên ngày 13/7/2021 Ngân hàng mới gửi thông báo trên cho ông Phụng, bà Hồng về địa chỉ Phòng 1611 tòa V3 chung cư Victoria, phường Phú La, Hà Đông, Hà Nội là địa chỉ mà Ngân hàng tự xác minh, không được Công an phường xác nhận hay bà Hồng cung cấp cho ngân hàng. Theo tra cứu trên hệ thống ngày 16/7/2021 thư đã được gửi đi, bà Hồng không thừa nhận đã nhận thư.

- Ngày 09/7/2021 Ngân hàng ra Thông báo xử lý tài sản bảo đảm với nội dung: Ngân hàng xử lý tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda, số loại CX5, biển kiểm soát 30F-247.86, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 482809 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 02/7/2018. Thời gian dự kiến thực hiện từ ngày 09/7/2021 cho đến khi hoàn tất việc xử lý tài sản bảo đảm. Ngân hàng sẽ thực thi tất cả các quyền và biện pháp khắc phục theo quy định của hợp đồng thế chấp. Đồng thời, Ngân hàng yêu cầu khách hàng hợp tác để thực hiện các biện pháp cần thiết nhằm xử lý tài sản bảo đảm, bao gồm nhưng không giới hạn giao hoặc bảo đảm rằng bất kỳ bên thứ ba nào đang chiếm hữu/sử dụng/cầm giữ tài sản bảo đảm phải bảo quản và chuyển giao tài sản bảo đảm cho Ngân hàng đúng hạn và theo cách thức do Ngân hàng yêu cầu và đồng ý rằng trong trường hợp bên thế chấp hoặc bên thứ ba liên quan cản trở hoặc không thực hiện, Ngân hàng được tiến hành bất kỳ hành động nào cần thiết để chiếm hữu và xử lý tài sản bảo đảm với chi phí do bên thế chấp chịu. Ngày 23/7/2021, Ngân hàng mới gửi 02 Thông báo này cho bà Hồng, ông Phụng bằng dịch vụ bưu điện chuyển phát nhanh về Phòng 1611, Tòa V3, chung cư Victoria, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, là địa chỉ mà Ngân hàng tự xác minh, không được Công an phường Phú La xác nhận hay bà Hồng, ông Phụng cung cấp. Theo tra cứu trên hệ thống, bưu tá phát không thành công, không tìm được người nhận tại địa chỉ trên bưu gửi, gọi điện thoại nhiều lần không nghe.

- Ngày 24/9/2021 Ngân hàng gửi lại toàn bộ các thông báo trên cho bà Hồng về Đội 9, thôn Đức Thụ, xã Lê Thanh, huyện Mỹ Đức, Hà Nội hiện không tra cứu được trên hệ thống về việc phát thành công hay không nhưng bà Hồng thừa nhận tại phiên tòa sơ thẩm nhận được các văn bản trên vào ngày 25/9/2021.

- Ngày 27/9/2021 Ngân hàng đã khóa bánh xe ô tô của bà Hồng.

- Ngày 04/10/2021 bà Hồng đến Ngân hàng làm việc để hỏi lý do thu giữ và yêu cầu trả lại xe cho bà (có lập vi bằng kèm theo): Ngân hàng cho biết đã nhiều lần gọi điện thoại và nhắn tin cho bà Hồng để nộp tiền về khoản vay cũng như thế tín dụng quá hạn nhưng không liên lạc hoặc rất ít khi liên lạc được, do bà Hồng liên tục quá hạn nên khoản vay cũng như thế tín dụng, hồ sơ của bà Hồng đã được đưa lên bộ phận xử lý nợ của Ngân hàng quản lý. Bà Hồng tiếp tục gặp nhân viên phòng xử lý nợ ô tô khu vực Miền Bắc thì được biết khoản vay của bà

Hồng rơi vào nhóm nợ xấu, ngân hàng đã ra quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng, yêu cầu bà Hồng tất toán khoản vay. Tại thời điểm Ngân hàng ra thông báo thể tín dụng của bà Hồng rơi vào nợ xấu nhóm 3 dẫn đến khoản ô tô cũng đẩy lên nợ xấu nên Ngân hàng đưa ra quyết định thu hồi tài sản. Bà Hồng đề nghị tiếp tục thực hiện hợp đồng thì được Ngân hàng đưa ra phương án là thu xếp trả nợ hoặc nhờ người khác đứng tên thay khoản vay và Ngân hàng cho bà thu xếp khoảng 10 ngày, sau 10 ngày nếu không thu xếp được thì Ngân hàng sẽ xử lý theo quy định. Tuy nhiên bà Hồng không đồng ý, đồng thời yêu cầu ngân hàng phải có thông báo rõ ràng các lỗi vi phạm.

- Ngày 05/10/2021 bà Hồng làm đơn khiếu nại gửi Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam yêu cầu trả xe ô tô cho bà, khôi phục và tiếp tục thực hiện hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp.

- Ngày 18/10/2021 Ngân hàng thu giữ xe của bà Hồng (có lập vi bằng nhưng không có sự tham gia của bà Hồng hay chính quyền địa phương); cùng ngày Ngân hàng thông báo về việc thỏa thuận giá bán tài sản bảo đảm: trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam gửi văn bản này, yêu cầu các bên liên hệ với Ngân hàng để thỏa thuận giá bán tài sản nêu trên. Quá thời hạn trên mà các bên không trực tiếp làm việc với Ngân hàng, Ngân hàng sẽ xử lý tài sản nêu trên theo đúng nội dung hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp đã ký kết và theo quy định của pháp luật. Văn bản trên bà Hồng nhận được ngày 22/10/2021

- Ngày 19/10/2021, Ngân hàng gửi phiếu yêu cầu thẩm định giá cho Chi nhánh Công ty TNHH thẩm định giá Hoàng Quân để định giá tài sản.

- Ngày 20/10/2021, Ngân hàng ghi nhận sự kiện mở niêm phong, kiểm đếm tài sản trong xe ô tô của bà Hồng có lập vi bằng

- Ngày 22/10/2021, Thẩm định giá Hoàng Quân có chứng thư định giá, báo cáo kết quả thẩm định giá: chất lượng còn lại trên 80%, giá trị tài sản 702 triệu đồng.

- Ngày 18/11/2021, Ngân hàng đã bán tài sản bảo đảm cho ông Nguyễn Đăng Hải.

- Ngày 24/11/2021, Ngân hàng thông báo hoàn tất xử lý tài sản bảo đảm cho bà Hồng, sau khi hoạch toán thu nợ số tiền còn lại từ việc xử lý tài sản bảo đảm là 188.439.275đ đã được hoàn trả vào tài khoản thanh toán của bên bảo đảm tại VIB theo quy định.

- Ngày 30/11/2021, bà Hồng rút toàn bộ số tiền có trong tài khoản.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp mà bà Hồng, ông Phương đã ký kết với Ngân hàng. Tại bản điều khoản và điều kiện cấp tín dụng mục 4.1 các bên có thỏa thuận: *Trường hợp bên được cấp tín dụng không hoàn trả theo thời hạn nêu tại thông báo của VIB, VIB có quyền thực hiện ngay mọi biện pháp thu hồi nợ phù hợp với quy định của pháp luật. VIB sẽ thông báo cho bên được cấp tín dụng trong trường hợp VIB chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn.*

Ngân hàng đã có thông báo cảnh báo chấm dứt trước hạn hợp đồng tín dụng ngày 05/5/2021, các thông báo kế tiếp về việc thông báo thu hồi nợ, xử lý tài sản bảo đảm ngày 02/7 và 09/7/2021. Mặc dù qua tra cứu trên hệ thống bà

Hồng không nhận được các văn bản trên nhưng ngày 24/9/2021 Ngân hàng đã gửi lại toàn bộ số thông báo nêu trên cho bà Hồng và ngày 25/9/2021 bà Hồng thừa nhận đã nhận được toàn bộ các văn bản nêu trên. Sau đó, ngày 04/10/2021 bà có buổi làm việc với Ngân hàng. Tại buổi làm việc: Bà Hồng đề nghị tiếp tục thực hiện hợp đồng thì được Ngân hàng đưa ra phương án là thu xếp trả nợ hoặc nhờ người khác đứng tên thay khoản vay và Ngân hàng cho bà thu xếp khoảng 10 ngày, sau 10 ngày nếu không thu xếp được thì Ngân hàng sẽ xử lý theo quy định. Tuy nhiên bà Hồng không đồng ý. Ngày 18/10/2021, Ngân hàng thu giữ xe của bà Hồng và tiến hành các thủ tục xử lý tài sản thế chấp. Như vậy, bà Hồng đã có khoảng thời gian kể từ ngày 25/9/2021 đến ngày 18/10/2021 để thỏa thuận với Ngân hàng về thu xếp khoản vay cũng như việc thỏa thuận để xử lý tài sản thế chấp. Đến ngày 22/10/2021 khi bà Hồng nhận được thông báo của Ngân hàng về việc trong vòng 10 ngày chủ động liên hệ với ngân hàng thỏa thuận về giá bán tài sản nhưng bà Hồng không liên hệ với ngân hàng, cũng không có ý kiến về giá bán tài sản.

Theo thỏa thuận của hai bên tại hợp đồng thế chấp mục 9.2.1 đến 9.2.3 thì khi xảy ra một sự kiện vi phạm mà bên thế chấp (bên B) không khắc phục trong khoảng thời gian hợp lý do bên nhận thế chấp (bên A) ấn định (nếu có), bên A sẽ có tất cả các quyền, biện pháp chế tài, biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật...xử lý tài sản bảo đảm theo các phương thức như:

- Bên A thu giữ hoặc ủy quyền cho bên thứ ba thu giữ tài sản bảo đảm; Bên A bán đấu giá hoặc ủy quyền cho bên thứ ba bán đấu giá tài sản bảo đảm
- Bên A tự bán/chuyển nhượng tài sản bảo đảm hoặc ủy quyền cho bên thứ ba bán/chuyển nhượng tài sản bảo đảm

Giá để xử lý tài sản bảo đảm sẽ do bên A và bên B thỏa thuận. Nếu bên B không cùng bên A tiến hành thỏa thuận hoặc hai bên không đạt được thỏa thuận bằng văn bản về giá để xử lý tài sản bảo đảm trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông báo xử lý tài sản bảo đảm, bên A có toàn quyền quyết định về giá hoặc thuê một tổ chức có chức năng để định giá tài sản bảo đảm để làm cơ sở cho việc quyết định về giá xử lý tài sản bảo đảm.

Thỏa thuận này là phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính Phủ quy định về giao dịch bảo đảm: *Tài sản bảo đảm được xử lý trong thời hạn do các bên thỏa thuận, nếu không có thỏa thuận thì người xử lý tài sản có quyền quyết định về thời hạn xử lý, nhưng không được trước 07 ngày đối với động sản....kể từ ngày thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm*

Ngân hàng đã tạo điều kiện cho bà Hồng khoảng thời gian để liên hệ với ngân hàng thỏa thuận giá bán tài sản bảo đảm, tuy nhiên bà Hồng không lên cũng không có ý kiến phản hồi với Ngân hàng. Quá trình thu giữ, xử lý tài sản bảo đảm của Ngân hàng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Hồng về việc kiện đòi Ngân hàng bồi thường chênh lệch giá bán xe ô tô là 48 triệu đồng cũng như bồi thường chi phí đi lại, bồi thường danh dự do thu giữ xe trái quy định. Đối với yêu cầu kiện đòi giá trị phụ kiện lắp thêm là 38.800.000đ cũng không có cơ sở chấp nhận vì tại Điều 2.1 của Hợp đồng thế chấp các bên đã thỏa thuận về Tài sản bảo đảm: *bất kỳ sự thay đổi, sửa chữa, nâng cấp nào của bên thế chấp đối với tài sản bảo đảm làm*

tăng giá trị thực tế của tài sản bảo đảm sẽ được coi là bộ phận không tách rời thuộc tài sản bảo đảm.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy đương sự kháng cáo không đưa ra được các tài liệu, căn cứ gì để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên không chấp nhận kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4]. Về án phí:

4.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Do các yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

4.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên nguyên đơn bà Lê Thị Hồng và ông Hoàng Đức Phượng phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 308, Điều 147, Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 584; Điều 585; Điều 588, 589, 590 và Điều 592 Bộ luật Dân sự 2015;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 67/2023/DS-ST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng và quyết định cụ thể như sau:

1.1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Hồng, ông Hoàng Đức Phượng về việc buộc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam bồi thường thiệt hại số tiền chênh lệch giá trị xe ô tô Mazda CX-5, BKS 30F-247.86 là 48.000.000 đồng (Bốn mươi tám triệu đồng) và giá trị phụ kiện lắp thêm là 30.800.000 đồng (Ba mươi triệu, tám trăm nghìn đồng).

1.2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Hồng, ông Hoàng Đức Phượng về việc buộc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam bồi thường chi phí đi lại do thu giữ xe ô tô Mazda CX-5, BKS 30F-247.86 từ ngày 27/9/2021 đến ngày 27/5/2023 là 248.073.000 đồng (Hai trăm bốn mươi tám triệu, không trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

1.3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Hồng, ông Hoàng Đức Phượng về việc buộc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam bồi thường danh dự là 14.900.000 đồng (Mười bốn triệu, chín trăm nghìn đồng).

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Hồng và ông Hoàng Đức Phượng phải chịu 16.343.650 đồng án phí dân sự sơ thẩm; đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 7.519.000 đồng mà bà Hồng đã nộp ngày 17/10/2022 theo biên lai thu tiền số AA/2020/00122855 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng; hai người còn phải nộp số tiền 8.824.650 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Lê Thị Hồng và ông Hoàng Đức Phượng mỗi phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm; số tiền tạm ứng án phí 600.000 đồng mà bà Hồng và ông Phượng đã nộp ngày 12/7/2023 theo biên lai thu tiền số AA/2020/0013721 và biên lai thu tiền số AA/2020/0013722 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng này chuyển thành án phí.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đinh Như Lâm